**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP (NGÀY 6)**

1. Luyện đọc bài: Sầu riêng (tuần 22) và trả lời các câu hỏi phần tìm hiểu bài.
2. Rèn chữ (hoặc phụ huynh đọc cho các em viết bài Trống đồng Đông Sơn (viết đoạn “Trồng đồng Đông Sơn đa dạng không chỉ…hươu nai có gạc”.
3. Viết một đoạn văn ngắn (7-10 câu) kể về 1 buổi lao động của lớp em ở trường trong đó có sử dụng kiểu câu Ai làm gì? Gạch chân những câu kể Ai làm gì? em vừa viết.
4. Nêu các dấu hiệu chia hết cho 2,3,5,9? (học thuộc)
5. Trong các số 97 ; 375 ; 2000 ; 554 ; 8780 ; 12 068 ; 1605 ; 691 :
6. Số nào chia hết cho 2
7. Số nào chia hết cho 5
8. Số nào không chia hết cho 2?
9. Số nào không chia hết cho 5?
10. Trong các số 84 ; 1008 ; 2115 ; 991 ; 9099, 156 ; 2018 ; 2505 ; 11 200

a) Số nào chia hết cho 3 ?

b) Số nào không chia hết cho 3 ?

c) Số nào chia hết cho 9 ?

d) Số nào không chia hết cho 9 ?

1. Viết hai số, mỗi số có ba chữ số và :

a) Chia hết cho cả 2 và 5: ……………………………………………………………………………

b) Chia hết cho cả 2 và 3: ……………………………………………………………………………

c) Chia hết cho 5 nhưng không chia hết cho 3: ……………………………………………………………………………

8. Với ba chữ số 2 ; 0 ; 5 :

1. Hãy viết các số có ba chữ số (ba chữ số khác nhau) và chia hết cho 2:

…………………………………………………………………………

b) Hãy viết các số có ba chữ số (ba chữ số khác nhau) và chia hết cho 5.

……………………………………………………………………………

**ĐÁP ÁN**

5. Trong các số 97 ; 375 ; 2000 ; 554 ; 8780 ; 12 068 ; 1605 ; 691 :

a) Số nào chia hết cho 2: 2000 ; 554 ; 8780 ; 12 068

b) Số nào chia hết cho 5: 375; 2000; 8780; 1605

c) Số nào không chia hết cho 2: 97 ; 375; 1605 ; 691

d) Số nào không chia hết cho 5: 97 ; 554 ; 12 068 ; 691

1. Trong các số 84 ; 1008 ; 2115 ; 991 ; 9099, 156 ; 2018 ; 2505 ; 11 200

a) Số nào chia hết cho 3: 84 ; 1008 ; 2115; 9099; 156; 2505

b) Số nào không chia hết cho 3: 2115; 991; 2018; 11 200

c) Số nào chia hết cho 9: 1008 ; 2115; 9099

d) Số nào không chia hết cho 9: 84; 991;156 ; 2018 ; 2505 ; 11 200

1. a) 250; 502; 520
2. 250; 520

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP (NGÀY 7)**

1. Rèn chữ (hoặc phụ huynh đọc cho các em nghe viết): Mùa đông trên rẻo cao (tuần 18)

2.**Em hãy viết dàn ý tả một cái cây mà em yêu thích.**

3. Đặt tính rồi tính:

a/ 224454 + 98808 b/ 654 x 508 c/10947 : 123

4. Tìm x:

a/ x + 456788 = 9867655 b/ x – 23345 = 9886 c/ 212 552 : x = 326

5. Kho thóc thứ nhất chứa 1243 tấn thóc, kho thứ hai chứa số thóc gấp đôi kho thứ nhất. Hỏi các hai kho thóc có tất cả bao nhiêu tấn thóc?

6. Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a/ 1 tấn = ……tạ; b/ 2 tấn 3 tạ = ………tạ; c/ 4 tấn 6 kg = ……kg;

d/ 2 giờ 5 phút = …….phút; e/ 20000 kg = ……tạ; g/ 5m2 = …….dm2;

h/ 45000 g = .…kg; i/ 3 km = ………m;

7. Một tổ sản xuất muối thu hoạch trong năm đợt như sau: 45 tạ, 60 tạ, 75 tạ, 72 tạ và 98 tạ. Hỏi trung bình mỗi đợt tổ đó thu hoạch được bao nhiêu tạ muối?

**ĐÁP ÁN**

5. Bài giải

Số tấn thóc kho thứ hai chứa là:

1243 x 2 = 2486 (tấn)

Cả hai kho thóc có tất cả số tấn thóc là:

1243 + 2486 = 3729 (tấn)

Đáp số: 3729 tấn.

6. Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a/ 1 tấn = 10 tạ; b/ 2 tấn 3 tạ = 23 tạ; c/ 4 tấn 6 kg =4006kg;

d/ 2 giờ 5 phút =125phút; e/ 20000 kg = 200 tạ; g/ 5m2 = 500 dm2;

h/ 45000 g = 45 kg; i/ 3 km = 3000 m;

7. Hướng dẫn:

Bài giải

Trung bình mỗi đợt tổ đó thu hoạch được số tạ muối là:

(45+60+75+72 +98) : 5 = 70 (tạ)

Đáp số: 70 tạ.

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP (NGÀY 8)**

1. Luyện đọc bài: Kéo co (tuần 16) và trả lời các câu hỏi phần tìm hiểu bài.
2. Rèn chữ: Bè xuôi sông La (tuần 21)( khổ 1 và 2)
3. Xác định chủ ngữ, vị ngữ của câu kể ***Ai thế nào***? trong đoạn văn sau:

*Về đêm, cảnh vật thật im lìm. Sông thôi vỗ sóng dồn dập vô bờ như hồi chiều. Hai ông bạn già vẫn trò chuyện. Ông Ba trầm ngâm. Thỉnh thoảng ông mới đưa ra một nhận xét dè dặt. Trái lại, ông Sáu rất sôi nổi. Ông hệt như Thần Thổ Địa của vùng này.*

1. Viết một đoạn văn ngắn (5-7 câu) kể về một loài hoa mà em yêu thích trong đó có sử dụng kiểu câu Ai thế nào? Gạch chân những câu kể Ai thế nào? em vừa viết.
2. Rút gọn các phân số sau:
3. Quy đồng mẫu số các phân số sau:
4. Quy đồng mẫu số các phân số sau:
5. Tính (theo mẫu):

**ĐÁP ÁN**

**Câu 3:**

*+ Về đêm, cảnh vật / thật im lìm.*

CN VN

*+ Sông / thôi vỗ sóng dồn dập về bờ như hồi chiều.*

CN VN

*+ Ông Ba / trầm ngâm .*

CN VN

*+ Trái lại ông Sáu / rất sôi nổi .*

CN VN

*+ Ông / hệt như Thần Thổ Địa của vùng này.*

CN VN

**Câu 5:**

**Câu 6:** Kết quả:

**Câu 7:**

**Câu 8:**

**BÀI TẬP ÔN TẬP NGÀY 9**

**Câu 1 : Khoanh vào đáp án đúng:**

**1. Từ nào sau đây có đủ cả ba bộ phận của tiếng?**

a. ta         b. oán        c. ơn

**2. Trong ba bộ phận của tiếng, bộ phận nào có thể không có?**

a. Vần       b. Thanh       c. Âm đầu

**3. Bộ phận vần của tiếng "oán" là gì?**

a. oa       b. an          c. oan

**Câu 2:** Phụ huynh đọc cho học sinh viết bài “ Kéo co” (tuần 16) từ Hội làng Hữu Trấp đến .... chuyển bại thành thắng.

**Câu 3**: Cho các từ sau: "nhân dân, nhân hậu, nhân ái, nhân tài, công nhân, nhân đức, nhân từ, nhân loại, nhân nghĩa, nhân quyền". Hãy xếp:

a. Từ có tiếng "nhân" có nghĩa là người.

b. Từ có tiếng "nhân" có nghĩa là lòng thương người.

**Câu 4**: Nêu dấu hiệu chia hết cho 2, 3, 5, 9

**Câu 5**: Một kho gạo ngày đầu xuất được 156 tấn, ngày thứ hai xuất được 180 tấn, ngày thứ ba xuất được nhiều hơn ngày đầu 114 tấn. Hỏi trung bình mỗi ngày cửa hàng xuất được bao nhiêu tấn.

**Câu 6**: Tìm hai số chẵn liên tiếp có tổng là 186.

**Câu 7**: Tổng số tuổi của ông và cháu là 125 biết ông nhiều hơn cháu 65 tuổi. Tìm tuổi mỗi người 3 năm trước.

**ĐÁP ÁN:**

Câu 5:

Số tấn thóc ngày thứ 3 cửa hàng xuất được là

156 + 114 = 270 (tấn)

Trung bình mỗi ngày cửa hàng xuất dduocj số tấn là

( 156 + 180 + 270 ) : 3 = 202 (tấn)

Đáp số: 202 tấn

Câu 6:

Hai số chẵn liên tiếp có hiệu bằng 2

Số lớn là

(186 + 2 ) : 2 = 94

Số bé là

(186 + 2) : 2 = 92

Đáp số: Số lớn : 94

Số bé : 92

Câu 7:

Tuổi ông hiện nay là

(125 + 65) : 2 = 95( tuổi )

Tuổi cháu hiện nay là

( 125 - 65 ): 2 =30( tuổi )

Tuổi ông 3 năm trước là

95 - 3 = 92 ( tuổi )

Tuổi cháu 3 năm trước là

30 - 3 = 27 ( tuổi )

Đáp số : Tuổi ông 92 tuổi

Tuổi cháu 27 tuổi

**BÀI TẬP ÔN TẬP NGÀY 10**

**Câu 1**: Rèn chữ (hoặc phụ huynh đọc cho học sinh viết) Bài “Cha đẻ của chiếc lốp xe đạp”

**Câu 2**: Tập làm văn: Em hãy tả một đồ dùng học tập hoặc một đồ chơi mà em yêu thích theo 2 yêu cầu sau:

1. Lập dàn ý chi tiết tả đồ vật đó.

2. Viết đoạn kết bài mở rộng.

**Câu 3**: Đặt 3 câu theo kiểu câu “Ai làm gì?, Ai là gì?, Ai thế nào?”

**Câu 4**: Tính bằng cách thuận tiện nhất

a.3125 + 536 + 475 + 64 b. 145 x 25 - 145 x 15

c. 73 + 148 + 2 + 27 d. 4 x 18 x 25

**Câu 5**: Tính nhẩm

a. 45 x 11 b.78 x 11 c.25 x 100

36 x 11 65 x 11 365 x 1000

44 x 11 89 x 11 89000 : 100

**Câu 6**: Nêu quy tắc tính chu vi và diện tích hình chữ nhật, hình vuông.

**Câu 7**: Để lát nền một căn phòng, người ta đã sử dụng hết 200 viên gạch hình vuông có cạnh 30 cm. Hỏi căn phòng đó có diện tích bao nhiêu mét vuông, biết diện tích phần mạch vữa không đáng kể?

**Câu 8**: Cả hai ngày một cửa hàng lương thực nhập về tất cả 3 tấn 5 tạ thóc. Biết rằng ngày thứ nhất nhập về ít hơn ngày thứ hai là 5 tạ thóc. Hỏi mỗi ngày cửa hàng nhập về bao nhiêu tạ thóc?

**ĐÁP ÁN:**

Câu 4:

1. (3125 + 475) + (536 + 64) b,145 x ( 25 -15)

= 3600 + 600 = 145 x 10

= 4200 = 1450

c. ( 73 + 27 ) + ( 148 + 2) d. ( 4 x 25 ) x 18

= 100 + 150 = 100 x 18

= 250 = 1800

Câu 5:

a, 495; 396; 484

b, 858; 715; 979

c,2500; 365 000; 890

Câu 7:

Diện tích một viên gạch hình vuông là

30 x 30 = 900 ( cm2 )

Diện tích căn phòng là

200 x 900 = 180000 ( cm2 )

Đổi : 180000 cm2 = 18 m2

Đáp số : 18 m2

Câu 8 : Đổi 3 tấn 5 tạ = 3500 kg

5 tạ = 500kg

Số thóc ngày thứ nhất nhập về là:

( 3500 - 500) : 2 = 1500 (kg)

Số thóc ngày thứ nhất hai nhập về là:

1500 + 500 =2000 (kg)

Đáp số: Ngày thứ nhất: 1500 kg

Ngàythứ hai: 2000kg